

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH



BÀI VIẾT SÁNG KIẾN
NĂM HỌC 2023 - 2024

**Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực tạo hứng thú
học tập cho sinh viên khoa Kinh Tế trường Cao Đẳng Lý
Tự Trọng TP Hồ Chí Minh**

Tác giả: Lê Hồng Ngọc My

Đơn vị thực hiện: Khoa Kinh Tế

Trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng TP Hồ Chí Minh

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 03 năm 2024

BÀI VIẾT SÁNG KIẾN NĂM HỌC 2023 – 2024

Tên sáng kiến: Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực tạo hứng thú học tập cho sinh viên khoa Kinh Tế trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng TP Hồ Chí Minh

A. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên: Lê Hồng Ngọc My
- Sinh ngày, tháng, năm: 29/09/1986 Giới tính: Nữ
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Thạc sĩ quản trị kinh doanh
- Chức vụ, đơn vị công tác: Giảng viên – Khoa Kinh Tế

B. NỘI DUNG SÁNG KIẾN

1. Phần mở đầu:

Trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng TP Hồ Chí Minh là nơi mà sinh viên không chỉ phải học kiến thức lý thuyết và thực hành mà còn phải phát triển các kỹ năng tự học, kỹ năng phân tích và nghiên cứu, kỹ năng tự chủ trong công việc. Sự tự chủ trong việc học và sự đam mê với chủ đề học là những yếu tố quan trọng trong việc thành công ở mức độ cao hơn của giáo dục. Điều này đòi hỏi sinh viên phải tìm hiểu và áp dụng những phương pháp học mới, linh hoạt hơn và sâu sắc hơn so với những bậc học trước đây.

Sinh viên là chủ thể của quá trình học tập vì vậy học tập chỉ có kết quả nếu sinh viên có ý thức chủ động tích cực và sáng tạo. Thông qua việc nắm vững tri thức, hình thành cho mình những kỹ năng, kỹ xảo, phát triển năng lực tư duy mà nhân cách các em ngày càng phát triển. Nếu như các em không chịu học tập, không có động cơ học tập trong sáng, không có cố gắng vươn lên thì không bao giờ đạt kết quả tốt được. Việc học tập của sinh viên chỉ có kết quả cao khi chính các em ý thức được nhiệm vụ học tập của mình, biết tự chuyển hóa những yêu cầu của xã

hội thành nhu cầu học tập của bản thân và cố gắng khắc phục vượt qua khó khăn để đạt được mục tiêu đã định.

Như vậy tính tích cực chính là một điều kiện quan trọng để sinh viên đạt kết quả cao trong học tập.

Vì thế việc giảng dạy để sinh viên chủ động chiếm lĩnh phần kiến thức và thông qua đó nâng cao được năng lực học tập là rất cần thiết. Để thực hiện được mục tiêu của giáo dục là đào tạo được những con người đáp ứng được yêu cầu trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập thì yêu cầu đầu tiên đối với mỗi giảng viên là đổi mới phương pháp giảng dạy sao cho phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên. Một trong số đó là phương pháp dạy học tích cực.

Với những lý do trên, tôi chọn đề tài nghiên cứu là: **“Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực tạo hứng thú học tập cho sinh viên khoa Kinh Tế trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng TP Hồ Chí Minh”**

2. Phần nội dung

2.1. Cơ sở lý luận:

Việc tìm kiếm một phương pháp giảng dạy mới phù hợp với điều kiện thực tế tiếp thu của sinh viên luôn là trăn trở các giảng viên hiện nay.

Hiện nay, có rất nhiều phương pháp dạy học tích cực: Phương pháp nghiên cứu trường hợp; phương pháp dạy học dựa trên vấn đề; Phương pháp đóng vai; phương pháp học tập theo nhóm...

Phương pháp dạy học tích cực thực chất là tích cực hóa sinh viên trong giờ học. Kết quả tùy thuộc công tác chuẩn bị của giảng viên, trình độ năng lực của giảng viên, mức độ hợp tác của sinh viên, thói quen học tập của sinh viên.

Phương pháp nghiên cứu trường hợp:

Đây phương pháp sử dụng một câu chuyện có thật hoặc chuyện được viết dựa trên những trường hợp thường xảy ra trong cuộc sống thực tiễn để minh chứng cho một vấn đề hay một số vấn đề phức hợp.

Vì vậy, sử dụng các chủ đề dạy học phức hợp góp phần khắc phục tình trạng xa rời thực tiễn của các môn khoa học chuyên môn, rèn luyện cho sinh viên năng lực giải quyết các vấn đề phức hợp, liên môn.

Phương pháp nghiên cứu trường hợp là một phương pháp dạy học điển hình của dạy học theo tình huống, trong đó sinh viên tự lực giải quyết một tình huống điển hình, gắn với thực tiễn thông qua làm việc nhóm.

Phương pháp dạy học dựa trên vấn đề:

Đây là quan điểm dạy học nhằm phát triển năng lực tư duy, khả năng nhận biết và giải quyết vấn đề.

Học được đặt trong một tình huống có vấn đề, đó là tình huống chứa đựng mâu thuẫn nhận thức, thông qua việc giải quyết vấn đề, giúp sinh viên lĩnh hội tri thức, kỹ năng và phương pháp nhận thức.

Dạy học giải quyết vấn đề là con đường cơ bản để phát huy tính tích cực nhận thức của sinh viên, có thể áp dụng trong nhiều hình thức dạy học với những mức độ tự lực khác nhau của sinh viên.

Phương pháp đóng vai:

Phương pháp đóng vai là phương pháp tổ chức cho sinh viên thực hành một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định.

Phương pháp đóng vai có quan điểm dạy học nhằm làm cho hoạt động trí óc và hoạt động chân tay kết hợp chặt chẽ với nhau.

Trong quá trình học tập, sinh viên thực hiện các nhiệm vụ học tập và hoàn thành các sản phẩm hành động, có sự kết hợp linh hoạt giữa hoạt động trí tuệ và hoạt động tay chân. Đây là một quan điểm dạy học tích cực hoá và tiếp cận toàn thể.

Phương pháp học tập theo nhóm:

Là phương pháp dạy học trong đó sinh viên dưới sự hướng dẫn của giảng viên làm việc cùng nhau trong những nhóm nhỏ để hoàn thành mục đích học tập chung của cả nhóm đặt ra.

Như vậy giảng viên sẽ chia sinh viên thành những nhóm học tập nhỏ phù hợp với điều kiện của lớp học và môn học.

Mỗi thành viên trong nhóm học tập này vừa có trách nhiệm tự học tập, vừa có trách nhiệm hỗ trợ các thành viên khác trong nhóm hoàn thành mục tiêu học tập chung của cả nhóm.

Các tình huống có vấn đề là những tình huống khoa học chuyên môn, cũng có thể là những tình huống gắn với thực tiễn.

2.2. Thực trạng việc ứng dụng phương pháp dạy học tích cực để tạo hứng thú học tập cho sinh viên khoa Kinh Tế trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng TP Hồ Chí Minh

Về phía nhà trường:

Cơ sở vật chất và phương tiện dạy học: Hầu hết tất cả các phòng học đều có cơ sở vật chất đầy đủ, đủ không gian để học tập theo nhóm hoặc tổ chức trò chơi. Nhưng có một số phòng máy có máy hư hỏng và khó khăn trong việc kết nối internet.

Nhà trường đã tạo điều kiện để giáo viên có thể học tập những khóa học nâng cao kỹ năng giảng dạy và tạo thêm hứng thú học tập cho sinh viên.

Về phía giáo viên:

Có nhận thức khá tốt về các vấn đề liên quan đến phương pháp dạy học tích cực và luôn muốn được áp dụng những phương pháp phù hợp và hiệu quả để tăng cường hứng thú học tập của sinh viên.

Trong điều kiện hiện tại thì giáo viên hay sử dụng phương pháp học tập dựa trên vấn đề và phương pháp học tập theo nhóm để ứng dụng nhằm tạo hứng thú học tập cho sinh viên.

Về phía sinh viên:

Hầu hết sinh viên hứng thú với các phương pháp dạy học tích cực. Sinh viên nhiệt tình phát biểu và đưa ra các quan điểm của riêng mình để thảo luận.

Nhưng bên cạnh đó cũng có một số lớp khá đông với số lượng hơn 40 sinh viên/lớp. Vì số lượng sinh viên nhiều nên gây nên một số khó khăn với giáo viên. Những khó khăn như: quản lý nhóm, theo dõi các kết quả làm việc của các bạn trong nhóm.

Vì thực tế cho thấy, công việc thường bị dồn quá nhiều cho nhóm trưởng, thậm chí sản phẩm đôi khi là kết quả của riêng nhóm trưởng chứ không phải là sản phẩm của cả nhóm.

Một số thành viên không tích cực hoạt động nhóm như công việc của tập thể là “không phải việc của mình”. Và kết quả là không ai có trách nhiệm với mục tiêu chung của cả nhóm;

2.3. Phân tích thực trạng:

2.3.1. Ưu điểm

Thứ nhất, đa số giáo viên trong Nhà trường đã nhận thức được tầm quan trọng và tính cấp thiết về việc đổi mới phương pháp dạy học: Để áp dụng phương pháp dạy học tích cực có hiệu quả, ngoài tâm huyết với nghề nghiệp và có kiến thức sâu rộng, mỗi giáo viên phải tự mình ý thức việc tự học, tự rèn để không ngừng nâng cao hiểu biết, trau dồi về chuyên môn nghiệp vụ, giảng viên cần đầu tư chiều sâu cho chuyên ngành của mình giảng dạy. Trước mỗi buổi dạy, tiết dạy cần cân nhắc nên sử dụng những phương pháp nào cho bài giảng và sau đó tự rút kinh nghiệm, nhằm không ngừng hoàn thiện chuyên môn.

Thứ hai, sau khi được trang bị kiến thức, một số giáo viên đã áp dụng phương pháp dạy học tích cực vào quá trình giảng dạy: Từ dạy và học bị động sang dạy và học tích cực, giáo viên không còn đóng vai trò thuần túy là người truyền đạt tri thức, giáo viên trở nên người thiết kế, tổ chức, chỉ dẫn các hoạt động độc lập hoặc theo nhóm nhỏ để học trò tự lĩnh hội nội dung học.

Trên lớp, học trò hoạt động là chính, nhưng trước đó, khi soạn giáo án, giáo viên đã phải đầu tư công sức, thời gian rất nhiều so với kiểu dạy và học bị động. Giáo viên phải có trình độ chuyên môn sâu rộng, có trình độ sư phạm lành nghề mới

có khả năng tổ chức, chỉ dẫn các hoạt động của học trò mà nhiều khi diễn biến ngoài tầm dự kiến của giáo viên.

Thứ ba, Nhà trường tăng cường khả năng tự học, phối hợp với học tập hợp tác: Trong các phương pháp học, vấn đề then chốt là phương pháp tự học. Nếu rèn luyện cho người học có được phương pháp, kỹ năng, thói quen tự học thì sẽ khơi dậy nội lực vốn có trong mỗi sinh viên, kết quả học tập sẽ được nhân lên. Hiện nay, Nhà trường đang đào tạo đối tượng 9+, đối tượng tốt nghiệp THCS. Do tư duy của Sinh viên không đồng đều nên khi vận dụng phương pháp tích cực buộc phải chấp thuận sự phân hóa về cường độ, tiến độ hoàn tất nhiệm vụ học tập, nhất là khi bài học được thiết kế thành một chuỗi công việc độc lập. Tuy nhiên, trong học tập, không phải mọi kiến thức, tài năng, thái độ đều được hình thành bằng những hoạt động độc lập cá nhân. Lớp học là môi trường tiếp xúc giữa thầy với trò, trò với trò, tạo nên mối quan hệ hợp tác giữa các cá nhân cùng học hỏi, lĩnh hội nội dung học hỏi. Thảo luận, tranh luận trong tập thể, quan điểm mỗi cá nhân được thổ lộ, tự tin tuyên bố hay bác bỏ, qua đó người học nâng mình lên một trình độ mới. Bài học ứng dụng được vốn hiểu biết và kinh nghiệm của người thầy.

Thứ tư, nhà trường kết hợp đánh giá của thầy với tự đánh giá của trò: Trong dạy học, việc đánh giá học trò không chỉ nhằm mục đích nhận định thực trạng và sắp xếp hoạt động học của trò, mà còn đồng thời tạo hoàn cảnh nhận định thực trạng và sắp xếp hoạt động giảng dạy của thầy. Trong phương pháp dạy học tích cực, giáo viên phải chỉ dẫn học trò phát triển tài năng tự đánh giá để tự sắp xếp cách học. Giáo viên cần tạo điều kiện thuận lợi để học trò được tham gia đánh giá lẫn nhau. Tự đánh giá đúng và sắp xếp hoạt động kịp thời là năng lực rất cần cho sự thành đạt trong cuộc sống mà nhà trường đang trang bị cho Sinh viên.

Thứ năm, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của Nhà trường ngày càng hiện đại và không ngừng nâng cấp đổi mới đáp ứng yêu cầu giảng dạy của giáo viên. Cơ sở vật chất của Nhà trường được đầu tư khang trang, hiện đại, để phục vụ các hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Những thuận lợi trên đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng của việc ứng dụng phương pháp giảng dạy tích cực cho sinh viên nhà trường.

2.3.2. Hạn chế

Thứ nhất, do hạn chế trong việc sử dụng các phương tiện công nghệ nên nhiều giảng viên chưa tiếp cận được với các mô hình dạy học mới sẽ làm hạn chế khả năng chuyển đổi từ các hình thức giảng dạy truyền thống sang các hình thức giảng dạy tích cực khi áp dụng công nghệ tiên tiến do sự phát triển của công nghệ 4.0 mang lại.

Thứ hai, hiện nay, có một số lớp sĩ số sinh viên trong lớp khá đông, mỗi lớp có từ 40 – 50 sinh viên. Với số lượng như vậy, việc áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực cũng phần nào bị hạn chế.

Thứ ba, về cơ sở vật chất, Nhà trường đã từng bước hoàn thiện hơn, tuy nhiên phòng học để đáp ứng cho việc giảng dạy phương pháp tích cực hiện nay chưa thể đáp ứng đầy đủ mà từng bước khắc phục dần theo kế hoạch.

Thứ tư, truyền thụ tri thức một chiều vẫn là phương pháp dạy học chủ đạo của nhiều giáo viên. Số giáo viên sử dụng các phương pháp dạy học phát huy tính tích cực, tự lực và sáng tạo của sinh viên còn chưa nhiều. Dạy học vẫn nặng về truyền thụ kiến thức lý thuyết.

2.3.3. Giải pháp

Về phía giáo viên:

Giáo viên phải có kiến thức chuyên môn sâu, rộng, có nghiệp vụ sư phạm, thông thạo ít nhất một ngoại ngữ, biết sử dụng và ứng dụng công nghệ tin vào dạy học, biết định hướng phát triển của sinh viên theo mục tiêu giáo dục, nhưng cũng đảm bảo được sự tự do của sinh viên trong hoạt động nhận thức. Giáo viên khi áp dụng phương pháp học tập theo nhóm cần chia một nhóm từ 3-5 sinh viên. Không nên cho nhóm nhiều hơn 5 sinh viên. Vì càng đông sinh viên trong một nhóm thì sẽ gây những khó khăn nhất định trong quá trình phân chia công việc.

Khi đánh giá kết quả của bài tập giao cho nhóm thì cần phải trao quyền cho nhóm trưởng được đánh giá từng bạn trong nhóm về quá trình làm việc. Giáo viên cần phải đánh giá điểm theo mức độ đóng góp của từng thành viên chứ không nên lấy một số điểm như nhau cho tất cả các thành viên trong nhóm.

Về phía sinh viên:

Dưới sự chỉ đạo của giáo viên, sinh viên cần có những phẩm chất và năng lực thích nghi với phương pháp dạy học tích cực, như: nắm bắt mục tiêu học tập; biết tự học và biết vận dụng kiến thức lý thuyết để thực hành, thử nghiệm trong thực tế; biết tư duy kỹ thuật, tư duy kinh tế,...

Về tài liệu học tập:

Cần giảm bớt khối lượng kiến thức, tạo điều kiện cho thầy trò tổ chức những hoạt động học tập tích cực; tăng cường các bài tập nhận thức, tăng cường loại câu hỏi phát triển trí thông minh; giảm bớt những kết luận áp đặt, tăng cường những gợi ý để sinh viên tự học hỏi phát triển bài học.

Về thiết bị dạy học:

Thiết bị dạy học là điều kiện không thể thiếu cho việc triển khai các quy định, tài liệu học tập nói chung và đặc biệt cho việc triển khai đổi mới phương pháp dạy học hướng vào hoạt động tích cực, chủ động của sinh viên.

Chú trọng thiết bị thực hành giúp học trò tự tiến hành các bài thực hành thử nghiệm. Những thiết bị đơn giản có khả năng được giáo viên, học trò tự làm góp phần làm sản vật phong phú thêm thiết bị dạy học của Nhà trường.

Đối với những thiết bị dạy học đắt tiền sẽ được sử dụng chung. Nhà trường cần lưu ý tới các chỉ dẫn sử dụng, bảo quản và căn cứ vào hoàn cảnh cụ thể của trường đề ra các quy định để thiết bị được giáo viên, học trò sử dụng tối đa. **Kết luận**

2.4. Tính mới:

Phương pháp dạy học tích cực đang được đẩy mạnh để đưa vào ứng dụng trong tất cả các trường từ tiểu học đến cao đẳng đại học, sau đại học. Đối với Khoa

Kinh Tế trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng TP Hồ Chí Minh thì việc ứng dụng phương pháp dạy học tích cực để tạo hứng thú học tập cho sinh viên là điều rất cần thiết.

Sáng kiến này có khả năng thích nghi với các điều kiện và tình huống khác nhau trong quá trình học tập. Dựa trên phản hồi và đánh giá, sáng kiến này có thể điều chỉnh và tối ưu hóa các hoạt động học tập để phản ánh sự phát triển và mức độ hứng thú của sinh viên.

Sáng kiến này có khả năng cá nhân hóa quá trình học tập, tạo điều kiện cho sinh viên tự chủ và phát triển theo cách riêng của họ.

Sử dụng các phương tiện và hoạt động học tập có thể điều chỉnh được theo nhu cầu và khả năng của từng sinh viên, từ đó tạo ra một môi trường học tập phù hợp và động viên sự tự tin của họ.

2.5. Tính khoa học:

Sáng kiến này có thể được xây dựng dựa trên cơ sở lý luận vững chắc về học tập tích cực, như lý thuyết xã hội hóa kiến thức, lý thuyết học tập chủ động, và lý thuyết xây dựng kiến thức.

2.6. Tính hiệu quả:

Phương pháp dạy học tích cực giúp cải thiện hiệu suất học tập của sinh viên bằng cách tăng cường sự hiểu biết, nhớ và áp dụng kiến thức vào thực tế.

Sinh viên trở nên năng động hơn trong quá trình học và đạt được kết quả học tập cao hơn.

Sáng kiến này cung cấp cơ hội cho sinh viên phát triển các kỹ năng mềm như giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo.

Sinh viên được trang bị những kỹ năng quan trọng không chỉ trong học tập mà còn trong cuộc sống và sự nghiệp sau này.

2.7. Khả năng ứng dụng của sáng kiến:

Có thể áp dụng rộng rãi đối với các khoa tại trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng TP Hồ Chí Minh hoặc các trường cao đẳng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2024

**XÁC NHẬN CỦA HỘI ĐỒNG
SÁNG KIẾN**

NGƯỜI BÁO CÁO

LÊ HỒNG NGỌC MY

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Lăng Bình (chủ biên), Đỗ Hương Trà (2019). Dạy và học tích cực - Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học. Nhà xuất bản Đại học sư phạm, Hà Nội.
2. Trường Cao đẳng Công Thương miền Trung (2017). Chiến lược phát triển Trường Cao đẳng Công Thương miền Trung giai đoạn 2017-2021 và tầm nhìn đến năm 2035, Phú Yên.
3. Robert J.Marzano – Debra J.Pickering – Jane E.Pollock , Các phương pháp dạy học hiệu quả, NXBGD.